

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2017/HSST

Ngày: 17-8-2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Túy Phương;
2. Bà Nguyễn Ngọc Hồng.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.*

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại Văn phòng khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Trương Ngọc H, sinh năm 1996 tại Tiền Giang; nơi ĐKNKTT: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Trương Văn C, sinh năm 1960 và bà Võ Thị Kim C, sinh năm 1964.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/02/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Châu Nguyễn Thanh O, sinh ngày 16/10/2002; địa chỉ: Số 55, đường T, khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Người giám hộ cho cháu H: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 55, đường T, khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Ông Ngô Thanh H, sinh năm 1996; địa chỉ: Số 55, đường T, khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**NHẬN THẤY**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trương Ngọc H, Nguyễn Thanh O là những người nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/02/2017 O cùng H ở nhà trọ của H tại khu phố 2, phường P, thành phố T thì H nhận được điện thoại của K hỏi mua 500.000 đồng ma túy, H đồng ý và hẹn K đến trước quán bò Tơ Hai Lúa thuộc khu phố T, phường A, thị xã T để giao ma túy. Sau đó, H rủ O đi bán ma túy và hứa sẽ cho O tiền tiêu xài thì O đồng ý. H gọi cho đối tượng tên V (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) để hỏi mua 500.000 đồng ma túy và H kêu V phân ra thành 02 gói nhỏ để H đi bán cho K và một đối tượng tên T. Sau đó, O điều khiển xe mô tô Biển số 61B1-094.07 chở H đến khu vực gần nơi trọ của H và O tại địa chỉ số 55, khu phố 2, phường P, thành phố T gặp một đối tượng khoảng 13, 14 tuổi để lấy 02 gói ma túy và cả hai đến trước quán ăn Bò Tơ Hai Lúa để bán ma túy cho K thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy tổng hợp) ký hiệu M1; 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng; 01 xe mô tô Biển số 61B1-094.07.

Sau đó, tiến hành kiểm tra bên trong túi xách màu đen của H, lực lượng Công an còn thu giữ thêm 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy tổng hợp) ký hiệu M2. Quá trình điều tra H khai nhận số ma túy này H chuẩn bị đem bán cho 01 đối tượng tên T tại phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Bản kết luận giám định số 75/MT-PC54 ngày 17/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng là 0,1710 gam (M1); 00551 gam (M2) đều có Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 238/GĐ-PC54 ngày 05/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định đều có Methamphetamine (như trong kết luận giám định số 75/MT-PC54 ngày 17/02/2017), có hàm lượng 64,16% (M1), trọng lượng Methamphetamine trong 0,1710 gam mẫu (M1) là 0,1097 gam; hàm lượng 22,96% (M2), trọng lượng Methamphetamine trong 0,0551 gam mẫu (M2) là 0,0126 gam.

Đối với đối tượng Tô Văn K là người mua ma túy của H để sử dụng, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với đối tượng tên V bán ma túy cho H, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Do Nguyễn Thanh O, sinh ngày 16/10/2002 nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do đó Công an thị xã T đã ra quyết định xử phạt hành chính với hình thức cảnh cáo.

Bản cáo trạng số 185/QĐ-KSĐT ngày 24/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Trương Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm e Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm e Khoản 2 Điều 194, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Ngọc H mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **XÉT THẤY**

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/02/2017 H nhận được điện thoại của một đối tượng tên K hỏi mua 500.000 đồng ma túy, H đồng ý và gọi điện thoại cho đối tượng tên V để mua ma túy về bán. Sau đó, H rủ Nguyễn Thanh O đi cùng và hứa sẽ cho tiền tiêu xài nên H đồng ý và điều khiển xe mô tô Biển số 61B1-094.07 chở H đến địa chỉ số 55, khu phố 2, phường P, thành phố T mua ma túy xong cả hai tiếp tục điều khiển xe đến trước quán ăn Bò Tơ Hai Lúa thuộc khu phố T, phường A, thị xã T gặp K để bán ma túy thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật. Qua khám xét, còn thu giữ thêm 01 gói ma túy để trong túi xách của H. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi mua và bán ma túy cho K có trọng lượng 0,1710 gam, hàm lượng 64,16%; hành vi tàng trữ 01 gói nylon hàn kín trên trong có chứa ma túy trọng lượng 0,0551 gam, hàm lượng 22,96% để nhằm mục đích bán lại cho người khác và hành vi rủ trẻ em cùng tham gia vào việc mua bán ma túy đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, làm mất trật tự an toàn xã hội, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông ngoại là liệt sỹ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý vật chứng:

- 0,0656 gram (M1); 0,0079 gram (M2) ma túy còn lại sau giám định đây là chất cấm lưu hành và 01 túi xách màu đen của H sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, model GT – S7580, màu trắng, Imel; 351549/06/553466/2 thuộc quyền sở hữu của H. Xét, đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 500.000 đồng do phạm tội mà có nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với xe Biển số 61B1-094.07. Quá trình điều tra xác định xe này thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Thanh A. Ngày 08/02/2017 ông A cho O mượn xe để sử dụng, nhưng không biết O sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an thị xã T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông A là hợp pháp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm e Khoản 2 Điều 194, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc H 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2017.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,0656 gram (M1); 0,0079 gram (M2) ma túy còn lại sau giám định và 01 túi xách màu đen có quai.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, model GT – S7580, màu trắng, IMEI: 351549/06/553466/2 (màn hình bị nứt) và số tiền 500.000 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An và Ủy nhiệm chỉ số 54 lập ngày 10/7/2017).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Ngọc H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Bạch Tuyết**